

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
PHÒNG ĐÀO TẠO



TÀI LIỆU
HỘI NGHỊ CÁN BỘ, VIÊN CHỨC VÀ
DUYỆT KẾ HOẠCH NĂM 2024

NGHỆ AN - 2023

Nghệ An, ngày 18 tháng 12 năm 2023

CHƯƠNG TRÌNH HỘI NGHỊ CBVC VÀ DUYỆT KẾ HOẠCH NĂM 2023

Thời gian: 13h30 phút, ngày 19 tháng 12 năm 2023
Địa điểm: Phòng họp tầng 6 - Nhà điều hành

TT	Nội dung công việc	Người điều hành
1.	Ôn định tổ chức, đón tiếp đại biểu.	Ban tổ chức
2.	- Khai mạc chương trình - Giới thiệu đại biểu - Giới thiệu chủ trì và thư ký	TS. Đào Quang Thắng
3.	Thông qua chương trình hội nghị	TS. Đào Quang Thắng
4.	Báo cáo tổng kết việc thực hiện kế hoạch năm 2023 và Phương hướng nhiệm vụ năm 2024.	TS. Nguyễn Lê Ái Vĩnh
5.	Phát biểu, thảo luận, góp ý của cán bộ viên chức Phòng Đào tạo	Chủ trì hội nghị
6.	Phát biểu của lãnh đạo các đơn vị, phòng ban	Chủ trì hội nghị
7.	Phát biểu của lãnh đạo nhà trường	Chủ trì hội nghị
8.	Bầu đoàn đại biểu đi dự Hội nghị CBVC trường năm học 2024	Chủ trì hội nghị Ban bầu cử
9.	Thông qua Nghị quyết và Bế mạc hội nghị	Ban thư ký Chủ trì hội nghị

BAN TỔ CHỨC

MỤC LỤC

CHƯƠNG TRÌNH HỘI NGHỊ CBVC VÀ DUYỆT KẾ HOẠCH NĂM 2023	1
PHẦN 1	1
BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2023	1
1. Đặc điểm, tình hình.....	1
1.1. Thuận lợi.....	1
1.2. Khó khăn.....	2
2. Thực hiện kế hoạch năm 2023	2
2.1. Công tác chính trị tư tưởng.....	2
2.2. Công tác tổ chức và bồi dưỡng cán bộ	2
2.3. Thực hiện công tác chuyên môn nghiệp vụ	3
2.3.1. Phát triển chương trình đào tạo, mở mã ngành mới	3
2.3.2. Tổ chức, quản lý hoạt động dạy học	3
2.3.3. Công tác tuyển sinh	4
2.3.4. Công tác xét tốt nghiệp, quản lý, cấp phát văn bằng, chứng chỉ	4
2.4. Công tác khác	4
3. Hạn chế và nguyên nhân.....	5
3.1. Tồn tại, hạn chế	5
3.2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế	5
PHẦN 2.....	6
PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024	6
1. Công tác chính trị tư tưởng:.....	6
2. Công tác chuyên môn, nghiệp vụ:	7
2.1. Công tác phát triển chương trình đào tạo và bồi dưỡng	7
2.2. Công tác tổ chức, quản lý dạy học	7
2.3. Công tác phát triển đội ngũ	7
2.4. Công tác về tuyển sinh, mở mã ngành mới.....	8
2.4.1. Công tác tuyển sinh	8
2.4.2. Công tác mở mã ngành đào tạo.....	8
2.3. Công tác hỗ trợ người học	9
3. Công tác cơ sở vật chất, đời sống.....	9
4. Công tác hợp tác đối ngoại	9
5. Các công tác khác	9
6. Kiến nghị, đề xuất.....	10
PHỤ LỤC.....	11

Nghe An, ngày 18 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO
Đánh giá thực hiện kế hoạch năm 2023
và xây dựng kế hoạch năm 2024

PHẦN 1
BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2023

1. Đặc điểm, tình hình

Tổng số cán bộ đầu năm học (12/2022): 10 cán bộ. Trong đó có 01 Trưởng phòng¹; 02 Phó Trưởng phòng² và 07 cán bộ chuyên viên³.

Năm 2023 là năm học tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Nghệ An lần thứ XIX; Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo và Nghị quyết số 20-NQ/TW về phát triển khoa học và công nghệ; triển khai thực hiện Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường lần thứ XXXII.

Những thuận lợi và khó khăn trong năm 2023 được tóm tắt như sau:

1.1. Thuận lợi

- Đơn vị thường xuyên nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường, sự phối hợp, hỗ trợ chặt chẽ, thường xuyên của các khoa, viện, trường trực thuộc và các đơn vị liên quan trong và ngoài trường.

- Tập thể lãnh đạo đoàn kết, quyết tâm cao trong chỉ đạo điều hành thực hiện các nhiệm vụ của đơn vị

- Đội ngũ cán bộ của phòng có chuyên môn tốt, trách nhiệm cao, phương pháp làm việc khoa học, có tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái trong công việc, thực thi nhiệm vụ.

- Các hoạt động chuyên môn của phòng Đào tạo theo chức năng nhiệm vụ luôn nhận được sự hỗ trợ thường xuyên, hiệu quả của các đơn vị đào tạo, các phòng, ban, trung tâm và sự đồng lòng của tập thể cán bộ, giảng viên nhà trường.

¹ TS. Hoàng Vĩnh Phú.

² TS. Nguyễn Thành Vinh và TS. Nguyễn Lê Ái Vinh.

³ TS. Phan Anh Hùng, TS. Đào Quang Thắng, ThS. Lê Khắc Phong, ThS. Hồ Xuân Thủy, ThS. Nguyễn Thanh Lam, ThS Thái Thanh Tịnh, ThS Bùi Tuấn An

- Các hoạt động kiến tập, thực tập, tuyển sinh cũng luôn nhận được sự hợp tác chặt chẽ, hỗ trợ hiệu quả của các trường phổ thông, phòng GD&ĐT thành phố Vinh, Sở GD&ĐT tỉnh Nghệ An, Sở GD&ĐT tỉnh Thanh Hóa, Sở GD&ĐT tỉnh Hà Tĩnh, các cơ quan, doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân khác.

1.2. Khó khăn

- Công tác tuyển sinh đại học chính quy một số ngành người học không có nhu cầu nên gặp nhiều khó khăn làm ảnh hưởng tới các hoạt động quản lí, lập kế hoạch đào tạo và giảng dạy.

- Công tác xây dựng và phát triển chương trình đào tạo tiếp cận CDIO, công tác quản lí đào tạo vẫn gặp nhiều thách thức do nhiều nguyên nhân, trong đó có nguyên nhân về con người. Sự quá tải về công việc của đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lí ở các đơn vị đào tạo cũng góp phần làm trễ tiến độ một số hoạt động của phòng.

- Cán bộ, chuyên viên bị quá tải về công việc, phần mềm quản lí đào tạo chưa hoàn thiện...

2. Thực hiện kế hoạch năm 2023

2.1. Công tác chính trị tư tưởng

- Các cán bộ trong đơn vị chấp hành tốt các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Thấm nhuần các tư tưởng của Đảng, nghiên cứu kỹ các Nghị quyết của BCH TW Đảng, Nghị quyết của Quốc hội, Hội đồng trường; nghiên cứu và vận dụng để triển khai công việc liên quan đến chức năng nhiệm vụ của phòng được quy định trong Nghị định, Thông tư, Quy chế, Quy định của Chính phủ, Bộ ngành Trung ương, cơ quan, đơn vị.

- 100% cán bộ đơn vị tham gia đầy đủ các hội nghị quán triệt các Nghị quyết quan trọng của Trung ương đảng, Tỉnh ủy Nghệ An, Đảng ủy Trường tổ chức.

2.2. Công tác tổ chức và bồi dưỡng cán bộ

Năm 2023, có 02 cán bộ được quy hoạch Ban chấp hành đảng bộ nhiệm kì 2020 - 2025⁴; 01 cán bộ được quy hoạch Ban chấp hành Đảng bộ nhiệm kì 2020 - 2025 và nhiệm kì 2025 - 2030⁵; 01 cán bộ được quy hoạch Phó Hiệu trưởng nhiệm kì 2025-2030⁶.

Về công tác công đoàn: trong 02 cán bộ được quy hoạch vào vị trí lãnh đạo Công đoàn nhiệm kỳ 2024 - 2027 thì 01 đồng chí đã được bầu giữ chức vụ Chủ tịch công đoàn⁷ còn một đồng chí vẫn đang trong quy hoạch chức vụ Chủ tịch Công đoàn bộ phận⁸.

Về công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ năm 2023: Có 02 đồng chí hoàn

⁴ Hoàng Vĩnh Phú, Nguyễn Thành Vinh;

⁵ Hoàng Vĩnh Phú;

⁶ Hoàng Vĩnh Phú;

⁷ Đào Quang Thắng;

⁸ Nguyễn Thị Thanh Lam

thành chương trình Bồi dưỡng QP và AN⁹; Có 02 đồng chí hoàn thành chương trình bồi dưỡng Nhận thức chung theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 (TCVN ISO 9001:2015) Hệ thống quản lý chất lượng - các yêu cầu¹⁰

2.3. Thực hiện công tác chuyên môn nghiệp vụ

2.3.1. Phát triển chương trình đào tạo, mở mã ngành mới

- Tham mưu ban hành các quy trình ISO về quản lý đào tạo đại học chính quy;
- Tham gia xây dựng văn bản Đảm bảo chất lượng CTĐT của Trường ĐHV;
- Ban hành Quy chế tuyển sinh Trường Đại học Vinh số 1009/QĐ-ĐHV ngày 24/4/2023;

- Ban hành Quyết định mở 6 ngành đào tạo đại học chính quy gồm: Thú y, Khoa học cây trồng, Quốc tế học, Kinh tế số, Kiến trúc, Tâm lý học giáo dục.

2.3.2. Tổ chức, quản lý hoạt động dạy học

- Phòng đào tạo chủ trì công tác tổ chức, quản lý hoạt động dạy học hệ chính quy, trình độ đại học; hoạt động dạy học bậc THPT, trường THSP. Thường xuyên thực hiện việc giám sát việc triển khai hoạt động giảng dạy theo đề cương chi tiết, theo thời khóa biểu;

- Xây dựng Kế hoạch đăng ký học, xử lý học vụ, nộp học phí các học kỳ trong năm học;

- Xây dựng kế hoạch thời gian đào tạo năm học 2023 - 2024;

- Chỉ đạo, phối hợp với trợ lý đào tạo, cố vấn học tập và các lãnh đạo khoa/viện trong việc triển khai kế hoạch đào tạo, xử lý học vụ, đăng ký học của sinh viên trong toàn trường.

- Triển khai kế hoạch tổ chức dạy học cho 1.823 sinh viên các khóa 62 và 63 học tập trung một học kỳ tại cơ sở 2.

- Xây dựng kế hoạch thời khóa biểu cho 7397 lớp học phần các khóa 60, 61, 62, 63 và 64;

- Công tác thực tập, rèn nghề, tính toán khối lượng lao động:

- + Trong năm 2023, đơn vị đã triển khai tổ chức cho 698 sinh viên đi thực tập sư phạm, trên địa bàn 3 tỉnh: Thanh Hoá, Nghệ An, Hà Tĩnh và Phòng GD&ĐT TP Vinh, trong đó: Thực tập tại các trường THPT có 16 đoàn gồm 283 sinh viên; thực tập tại các trường mầm non có 8 đoàn gồm 156 sinh viên; thực tập tại các trường tiểu học có 13 đoàn gồm 259 sinh viên.

Đã tham mưu Nhà trường khen thưởng 136 sinh đạt kết quả xuất sắc trong quá trình thực tập sư phạm (do các Sở Giáo dục và Đào tạo đề xuất).

⁹ Thái Thanh Tịnh, Bùi Tuấn An

¹⁰ Nguyễn Lê Ái Vinh, Hồ Xuân Thủy

+ Tổ chức 18 đoàn cho 523 sinh viên khóa 61 hệ chính quy đi kiến tập sư phạm (năm 2021 là 10 đoàn cho 298 sinh viên) đạt kết quả cao.

Tổ chức 213 đoàn cho 1618 sinh viên bao gồm các ngành kỹ sư và cử nhân khoa học khóa 59, 60 đi thực tập cuối khóa, thời gian được thực hiện nhiều đợt trong năm học 2022 – 2023.

2.3.3. Công tác tuyển sinh

- Tổ chức xây dựng đề án tuyển sinh, ban hành các thông báo tuyển sinh; thành lập Hội đồng, ban tư vấn tuyển sinh, xây dựng định mức hỗ trợ kinh phí cho các khoa, viện về công tác tuyển sinh năm 2023;

- Tổ chức tư vấn trực tuyến trên các fanpage tuyển sinh của Trường Đại học Vinh; hỗ trợ các khoa, viện triển khai công tác tư vấn tuyển sinh và xét tuyển.

- Ban tư vấn tuyển sinh phối hợp với tạp chí Giáo dục thành phố Hồ Chí Minh tổ chức Hướng nghiệp - Tuyển sinh lần thứ 15 tại các Đaklak cho 15 trường THPT.

Công tác tổ chức thi tuyển và xét tuyển:

- Tổ chức thi năng khiếu 2 ngành: Giáo dục mầm non và Giáo dục thể chất

- Tổ chức thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT chuyên

- Tổ chức xét tuyển vào đại học chính quy năm 2023

- Tổ chức nhận hồ sơ và xét tuyển văn bằng đại học thứ 2

Kết quả tuyển sinh:

- Hoàn thành công tác tuyển sinh đại học chính quy và tuyển đạt 3.601 sinh viên.

- Hoàn thành công tác tuyển sinh vào Trường THPT chuyên và có 351 học sinh lớp 10 THPT chuyên (năm 2022 là 385), 106 học sinh lớp 10 CLC nhập học (năm 2022 là 148) và có 398 học sinh trường THSP¹¹.

2.3.4. Công tác xét tốt nghiệp, quản lý, cấp phát văn bằng, chứng chỉ

Tổ chức 4 đợt xét và công nhận tốt nghiệp cho 2212 sinh viên hệ chính quy, trong đó có: 108 loại xuất sắc, 450 loại giỏi, 1323 loại khá và 331 loại trung bình;

Xét và quyết định công nhận hoàn thành chương trình GDQP-AN cho 2.621 sinh viên;

Tổ chức cấp phát văn bằng, chứng chỉ cho sinh viên tốt nghiệp đảm bảo đúng quy chế. Tham mưu số hóa các văn bằng chứng chỉ, bảng điểm người học vào phần mềm quản lý để thuận lợi cho việc quản lý và tra cứu.

2.4. Công tác khác

- Cán bộ viên chức phòng Đào tạo đã công bố 02 công trình khoa học trên các Tạp chí quốc tế.

- Tham gia các hoạt động, các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao của Công đoàn trường...

Công tác xây dựng cơ sở vật chất, đời sống được đơn vị thực hiện tốt; Các thiết bị được bảo quản và sử dụng tốt, phát huy được hiệu quả sử dụng trong thời gian dài; Công tác phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường, thực hiện tiết kiệm chống lãng phí được thực hiện thường xuyên, quán triệt đến tận cán bộ, công chức trong đơn vị; Thực hiện tốt chế độ chi tiêu nội bộ do nhà trường quy định, chế độ phúc lợi cho cán bộ.

3. Hạn chế và nguyên nhân

3.1. Tồn tại, hạn chế

- Công tác tham mưu, đề xuất với Nhà trường để triển khai một số lĩnh vực được giao có khi còn chậm, chưa hiệu quả.
- Công tác tuyển sinh đại học chính quy vẫn còn mất cân bằng về số lượng sinh viên trong cơ cấu ngành đào tạo của Nhà trường.
- Một số ngành đào tạo tuyển sinh khó, số lượng sinh viên ít dẫn đến công việc mở lớp học phần gặp khó khăn, công tác tư vấn, hỗ trợ cho sinh viên của mạng lưới cố vấn học tập, trợ lý đào tạo chưa thực sự hiệu quả.

3.2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- Khối lượng công việc nhiều, nhiều việc triển khai đồng thời dẫn đến quá tải cho giảng viên ở các đơn vị cũng như của cán bộ viên chức của phòng.
- Một số khoa/viện chưa thực sự quan tâm đến hoạt động tư vấn, quảng bá tuyển sinh, thậm chí cả một số ngành khó tuyển. Đội ngũ cố vấn học tập, trợ lý đào tạo có sự biến động, thay đổi.
- Chịu sự ảnh hưởng của bối cảnh xã hội dẫn đến sự giảm nhu cầu học đại học, đồng thời sự phân hóa cao về định hướng chọn nghề dẫn đến mất cân bằng trong công tác tuyển sinh.
- Công tác khảo sát nhu cầu xã hội đối với việc mở các ngành mới chưa đúng thực chất dẫn đến hiệu quả chưa cao.

PHẦN 2

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

Thực hiện nhiệm vụ tham mưu cho lãnh đạo Nhà trường về các chính sách, nhiệm vụ, giải pháp quản lý hoạt động đào tạo trong bối cảnh ngành Giáo dục tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Luật 43/2019/QH14: Luật giáo dục; Luật số 34/2018/QH14: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học; Nghị định 99/NĐ-CP: Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học;

Thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn trên cơ sở cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đại hội Đảng bộ trường Đại học Vinh khóa XXXII, Kế hoạch Chiến lược phát triển của Trường Đại học Vinh giai đoạn 2018-2025, tầm nhìn đến 2030; Kế hoạch phát triển chương trình đào tạo tiếp cận CDIO giai đoạn 2019 - 2023; Đề án tái cấu trúc, thành lập các trường thuộc và trực thuộc tiến tới thành lập Đại học Vinh.

1. Công tác chính trị tư tưởng:

- Nâng cao bản lĩnh chính trị, ý thức tổ chức kỷ luật cho cán bộ, đảng viên; bồi dưỡng đạo đức cách mạng, lối sống lành mạnh, rèn luyện tác phong nói và làm theo nghị quyết của Đảng.

- Kịp thời phổ biến, quán triệt để cán bộ, đảng viên và quần chúng nắm vững và chấp hành đúng Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, Chính sách, Pháp luật của Nhà nước và các chủ trương, nhiệm vụ của ngành Giáo dục và Đào tạo, của Nhà trường. Trên cơ sở đó xây dựng các chương trình hành động thiết thực, cụ thể gắn với trách nhiệm của đơn vị, Công đoàn bộ phận và cá nhân.

- Lãnh đạo đơn vị thường xuyên động viên, lãnh đạo cán bộ, viên chức đơn vị luôn có ý thức đấu tranh chống tiêu cực và chịu trách nhiệm đối với các vụ việc tiêu cực trong đơn vị và trong phạm vi chức trách nhiệm vụ được giao.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Biểu dương, khen thưởng những cán bộ, viên chức có thành tích xuất sắc, góp ý, nhắc nhở, phê bình kịp thời những cán bộ, đảng viên có dấu hiệu vi phạm Điều lệ Đảng; pháp luật của Nhà nước, quy chế, quy định của Nhà trường.

- Chủ động nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng của cán bộ viên chức, chủ động có biện pháp giải quyết những vấn đề thuộc trách nhiệm lãnh đạo đơn vị hoặc kịp thời báo cáo đề cấp trên xem xét, giải quyết.

- Chỉ đạo thực hiện có nề nếp, hiệu quả công tác phê bình và tự phê bình hàng năm, thực hiện công tác đánh giá chất lượng đảng viên gắn với kiểm điểm tập thể Chi ủy và từng cá nhân; làm tốt công tác xây dựng Đảng, nâng cao chất lượng đảng viên.

2. Công tác chuyên môn, nghiệp vụ:

2.1. Công tác phát triển chương trình đào tạo

- Triển khai rà soát, cập nhật Quy định đào tạo trình độ đại học kèm theo Quyết định số 2018/QĐ-ĐHV ngày 9/9/2021;

- Triển khai rà soát, cập nhật Quy định hình thức tổ chức dạy học tại Trường Đại học Vinh kèm theo Quyết định số 3901/QĐ-ĐHV ngày 31/12/2020;

- Xây dựng hướng dẫn áp dụng Tiêu chuẩn 1, 2 và 3 của văn bản Đảm bảo chất lượng CTĐT Trường Đại học Vinh.

- Xây dựng chủ trương, kế hoạch, quy trình, hướng dẫn để thực hiện cải tiến CTĐT đại học chính quy năm 2025.

2.2. Công tác tổ chức, quản lý dạy học

- Xây dựng các quy trình ISO thuộc phòng Đào tạo (quy trình con);

- Tham mưu xây dựng kế hoạch đào tạo năm học 2024 - 2025. Thực hiện việc theo dõi, giám sát việc thực hiện kế hoạch đào tạo của các đơn vị;

- Tham mưu kế hoạch, lộ trình triển khai đào tạo ngoại ngữ, CNTT đạt theo chuẩn mức cao mới được ban hành theo quy định về CDR ngoại ngữ, CNTT;

- Phối hợp hỗ trợ hoàn thiện phần mềm Trí Nam để vận hành ổn định;

- Tiếp tục chỉ đạo triển khai đào tạo kỹ năng mềm cho sinh viên các khóa; tổ chức thi và cấp chứng chỉ kỹ năng mềm cho tất cả đối tượng sinh viên;

- Tham mưu tổ chức các hoạt động rèn nghề thông qua Hội nghị tổng kết các học phần dự án; Tham mưu, phối hợp tổ chức Hội nghị sản phẩm học phần dựa án, sinh viên NCKH, khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo cấp trước thuộc/khoa/viện và cấp Trường;

- Đẩy mạnh công tác rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên thông qua các cơ sở thực hành, thực tập vệ tinh. Tham mưu ký kết hợp tác đào tạo và phối hợp với các cơ quan, doanh nghiệp, các trường phổ thông trong việc rèn luyện nghề nghiệp, NVSP cho sinh viên, bồi dưỡng cán bộ, giảng viên, giáo viên.

2.3. Công tác phát triển đội ngũ

- Năm học 2024 dự kiến có 01 cán bộ học Cao cấp chính trị¹², 02 cán bộ học Trung cấp chính trị¹³;

- Một cán bộ tham gia bồi dưỡng ngoại ngữ.¹⁴

¹² Nguyễn Lê Ái Vinh

¹³ Lê Khắc Phong, Hồ Xuân Thuỷ

¹⁴ Hoàng Vĩnh Phú

- Toàn thể viên chức của đơn vị tham gia bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ hoặc tham quan học tập mô hình¹⁵.

2.4. Công tác về tuyển sinh, mở mã ngành mới

2.4.1. Công tác tuyển sinh

- Thực hiện đúng tiến độ đề tài NCKH cấp Trường “Nghiên cứu cải tiến công tác tổ chức tuyển sinh đại học chính quy” để sử dụng kết quả nghiên cứu cho công tác tuyển sinh từ năm 2024.

- Tổ chức Hội nghị tổng kết công tác tuyển sinh năm 2024

- Xây dựng kế hoạch tuyển sinh đại học năm 2024 (khóa 65), gồm:

+ Xây dựng đề án và tuyển sinh đại học chính quy, liên thông, văn bằng 2, THPT Chuyên, THPT Chất lượng cao, liên kết đào tạo tại Trường và các đơn vị liên kết; tham mưu Ban Giám hiệu xây dựng chiến lược, chính sách tuyển sinh theo hướng bền vững.

+ Tổ chức quảng bá tuyển sinh theo định hướng bền vững, giới thiệu giảng viên trực tiếp về trường phổ thông hỗ trợ giáo viên, học sinh và tư vấn lựa chọn nghề nghiệp. Giao các đơn vị đào tạo cùng tham gia quảng bá tuyển sinh nhằm đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá hình ảnh nhà trường trong thị trường lao động và các trường phổ thông.

+ Phối hợp với các đơn vị triển khai kế hoạch quảng bá tuyển sinh chương trình đào tạo liên kết theo mô hình 2 + 2 giữa Trường Đại học Vinh với các trường Đại học Thái Lan, nâng cao chất lượng tuyển sinh, đào tạo cho lưu học sinh Lào.

+ Nghiên cứu đổi mới hình thức tư vấn, quảng bá tuyển sinh định hướng thường xuyên, liên tục, rộng khắp.

- Cải tiến, nâng cao hiệu quả việc ứng dụng CNTT vào công tác quảng bá, đăng kí, xét tuyển, công nhận trúng tuyển, nhập học để đơn giản thủ tục cho thí sinh.

2.4.2. Công tác mở mã ngành đào tạo

Thực hiện hiệu quả công tác mở mã ngành để nâng cao hiệu quả công tác tuyển sinh. Phối hợp với các đơn vị đào tạo để nghiên cứu, đề xuất các mã ngành mới phù hợp với xu thế ngành nghề trong bối cảnh mới. Hoàn thành việc mở 4-5 mã ngành mới trong năm 2024. Cụ thể:

- Triển khai mở các ngành mới chưa được thực hiện theo kế hoạch 2023;

- Phối hợp với các đơn vị đào tạo triển khai khảo sát nhu cầu nhân lực cho các mã ngành mới đã được Hội đồng trường phê duyệt theo NQ số 16/NQ-HĐT ngày 21 tháng 12 năm 2020. Triển khai xây dựng đề án cho các mã ngành có kết quả khảo sát nhu cầu tốt.

¹⁵ Mỗi cán bộ có ít nhất 1 lượt học tập bồi dưỡng chuyên môn, tham quan học tập, tham dự Hội nghị, hội thảo

- Tiếp tục phối hợp với các đơn vị đào tạo để nghiên cứu, đề xuất các mã ngành mới trình Hội đồng trường phê duyệt.

2.3. Công tác hỗ trợ người học

- Nghiên cứu cải tiến phương thức và nội dung hoạt động của các cố vấn học tập theo hướng tăng cường sự phối hợp giữa Trợ lý HSSV và cố vấn học tập trong việc nắm bắt thông tin và tư vấn lộ trình học tập. Tăng cường chỉ đạo các đơn vị đào tạo trong hoạt động tư vấn, hỗ trợ người học xây dựng kế hoạch học tập, đăng ký học, xử lý học vụ, cảnh báo học tập... Phát huy vai trò của đội ngũ Trưởng bộ môn, tổ trưởng tổ chuyên môn, giảng viên, Trợ lý đào tạo, Cố vấn học tập, Trợ lý quản lý HSSV trong việc tư vấn, hỗ trợ HS, SV.

- Phối hợp với các tổ chức đoàn, hội, các câu lạc bộ nhằm hỗ trợ sinh viên trong việc rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp.

- Tăng cường công tác khảo sát sinh viên, sinh viên sau tốt nghiệp về chương trình đào tạo, tình trạng việc làm...

3. Công tác cơ sở vật chất, đời sống

- Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất của Nhà trường, tăng cường thực hành tiết kiệm.
- Đảm bảo hệ thống phòng học, trang thiết bị phục vụ dạy học (máy chiếu, micro, wifi,...).

- Đề xuất các giải pháp để bảo đảm dữ liệu trên các phần mềm quản lý đào tạo

4. Công tác hợp tác đối ngoại

- Phối hợp với Phòng Khoa học và HTQT, Trung tâm Dịch vụ, hỗ trợ sinh viên và quan hệ doanh nghiệp để kết nối các đơn vị trong công tác tuyển dụng, đặt hàng đào tạo, triển khai học phần đồ án; triển khai Hội nghị dạy học dự án và sinh viên NCKH và đổi mới sáng tạo;

- Phối hợp với trường THPT Chuyên và THSP để triển khai chương trình đào tạo kỹ năng mềm cho học sinh.

- Xây dựng chương trình hợp tác, trao đổi, học tập kinh nghiệm chuyên môn nghiệp vụ về hoạt động đào tạo với các đơn vị, các trường đại học trong nước và quốc tế (Tổ chức 02 đợt đi học hỏi kinh nghiệm cho cán bộ, viên chức của đơn vị).

5. Các công tác khác

- Tổ chức xét công nhận tốt nghiệp, lễ tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp cho sinh viên các khóa (5 đợt, trong đó đợt chính vào tháng 6/2024)

- Tổ chức xét duyệt và cấp chứng chỉ Giáo dục quốc phòng - An ninh.

- Tổ chức cấp phát văn bằng, chứng chỉ cho sinh viên tốt nghiệp đảm bảo đúng quy chế. Tham mưu số hóa các văn bằng chứng chỉ, bảng điểm người học vào phần mềm quản lý để thuận lợi cho việc quản lý và tra cứu.

- Tham mưu các giải pháp đảm bảo an toàn dữ liệu trên các phần mềm quản lý

đào tạo của Nhà trường (CMC, Trí Nam).

- Tham gia các phong trào, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao của Nhà trường, Công đoàn tổ chức,...

6. Kiến nghị, đề xuất

- Cần hoàn thiện phần mềm Trí Nam và các phần mềm quản lý khác trong toàn trường. Triển khai đồng bộ dữ liệu ở các phần mềm khác nhau.

- Công tác thi đua khen thưởng cần có yếu tố đặc thù cho các đơn vị có khối lượng công việc nhiều, số người ít, tránh cào bằng. Cần xem xét cơ chế phúc lợi cho các viên chức được xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, Hoàn thành tốt nhiệm vụ;

- Cần có chính sách khuyến khích, tăng cường sự cam kết với các trường THPT trên địa bàn 3 tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An và Hà Tĩnh và mở rộng địa bàn các tỉnh khác như Quảng Bình, các tỉnh vùng Tây Nguyên.

PHỤ LỤC
KẾ HOẠCH THU CHI NĂM 2024

I. KẾ HOẠCH THU

TT	NGUỒN THU	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1	Lệ phí dự thi THPT	Thí sinh	2000	450	900,000	Thí sinh
2	Thí sinh xét tuyển thẳng/xét nguyện vọng 2 hệ chất lượng cao	Thí sinh	1000	100	100,000	Nguyện vọng xét tuyển
3	Lệ phí dự thi, xét tuyển Đại học	Thí sinh	25000	20	500,000	Nguyện vọng xét tuyển
4	Lệ phí dự thi môn năng khiếu Giáo dục mầm non và Giáo dục Thể chất Đại học	Thí sinh	400	300	120,000	Thí sinh
	TỔNG THU				1,620,000	

ĐVT: Nghìn đồng

II. KẾ HOẠCH CHI

5	Nội dung	Thành tiền	Ghi chú
I	Chi cho con người	2,241,937	
1	Các khoản liên quan đến lương, phụ cấp các loại, phúc lợi, thu nhập tăng thêm		
	Lương và các khoản có tính chất lương (Lương, phụ cấp chức vụ, phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp nghề,)	1,192,612	
	Thu nhập tăng thêm	125,400	
	Các khoản đóng góp. Trích đóng (32% BHXH+2% KPCĐ)	302,981	
	Phúc lợi khác (Phúc lợi VLVH, ĐTTX, phúc lợi các ngày lễ, tết,)	113,730	
2	Chi tiền dạy vượt giờ	243,653	
3	Chi tiền làm thêm giờ, trực đêm, trực lễ tết	80,000	Điều 15, Quy chế chi tiêu nội bộ
4	Chi các khoản tiền thưởng thi đua năm học: chiến sĩ thi đua x 2.000 + tiên tiến 1.500 + hoàn thành nhiệm vụ 1.000	17,000	Điều 19, Quy chế chi tiêu nội bộ
5	Chi các khoản phúc lợi: thăm viếng, nghỉ phép	46,560	
6	Chi chế độ bảo hộ lao động		Điều 17, Quy chế chi tiêu nội bộ
7	Các khoản hỗ trợ cán bộ đi học, đào tạo, bồi dưỡng (Thạc sỹ, tiến sỹ, đào tạo ngắn hạn, bồi dưỡng chứng chỉ, nâng ngạch, chuyển ngạch, đào tạo lý luận cao cấp, trung cấp chính trị)	20,000	Điều 29, Quy chế chi tiêu nội bộ
	Hỗ trợ cán bộ đi Tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ	100,000	Điều 35, Quy chế chi tiêu nội bộ
II	Chi cho chuyên môn, nghiệp vụ	3,717,360	
	Tiền điện thoại khoán cho lãnh đạo đơn vị	10,800	Theo điều 21 Quy chế chi tiêu nội bộ
	Kinh phí khoán cho đơn vị cấp 2:(Khoán VPP, Hỗ trợ hoạt động HSSV, Hỗ trợ công tác hành chính, Khoán công lệnh, Khoán truyền thông, quảng bá tuyển sinh)	46,560	
	Chi cho công tác mở mã ngành	660,000	Điều 35, Quy chế chi tiêu nội bộ Mở 11 ngành mỗi ngành dự kiến 60 triệu
	Rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo (60 chương trình đào tạo Đại học chính quy)	3,000,000	Điều 35, Quy chế chi tiêu nội bộ
III	Khấu hao tài sản = 3.1+3.2	39,953	
	TỔNG CHI	5,999,249	

DVT: Nghìn đồng